

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ TBG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ TBG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TBG INTERNATIONAL TECHNOLOGY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TBG INTERNATIONAL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108563329

3. Ngày thành lập: 02/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

D8-NV6 ô số 16, KĐT mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989058796

Fax:

Email: tbgroup58@gmail.com

Website: www.tbgroup.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản. - Môi giới bất động sản - Quản lý vận hành nhà chung cư	6820
2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: - Hoạt động của các nhà báo độc lập - Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng - Tư vấn chứng khoán)	7490
3.	Khai thác muối	0893
4.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
6.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
7.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
8.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
9.	Sản xuất đường	1072
10.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
11.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
16.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
19.	Giáo dục trung học cơ sở (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8522
20.	Giáo dục trung học phổ thông (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8523
21.	Giáo dục thể thao và giải trí (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8551

22.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; (Loại trừ: Dạy về tôn giáo; hoạt động của các trường Đảng; đoàn thể; Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
23.	Xay sát và sản xuất bột thô	1061
24.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
25.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
26.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
27.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê; - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
29.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn đồ uống	4633

32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
39.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
40.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8552
42.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học (loại Nhà nước cho phép) (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính;) (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8560
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Nhóm này gồm: - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn các sản phẩm khác chưa được phân vào đâu.	4669
44.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690(Chính)

45.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
46.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
47.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
50.	Giáo dục tiểu học (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8521
51.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
52.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các mặt hàng cấm)	4763

6. Vốn điều lệ: 5.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ TÂM	Số nhà 5, Tổ 10, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	232.000	2.320.000.000	40,000	0381780023 57	
			Tổng số	232.000	2.320.000.000	40,000		
2	LÊ HÀ ĐỨC	Số 13/370/2 Nguyễn Văn Cừ Tổ 18, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	58.000	580.000.000	10,000	0010860116 04	
			Tổng số	58.000	580.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ THIÊN	Thôn Hạ, Xã Cao Xá, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	58.000	580.000.000	10,000	122058562	
			Tổng số	58.000	580.000.000	10,000		
4	HOÀNG ANH TUẤN	Số nhà 8, ngách 2/27, ngõ 2, đường Phương Canh, Tổ dân phố số 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	203.000	2.030.000.000	35,000	013338910	
			Tổng số	203.000	2.030.000.000	35,000		
5	LÊ THỊ ĐOÀN	Số nhà 8, ngách 2/27, ngõ 2, đường Phương Canh, Tổ dân phố số 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	29.000	290.000.000	5,000	011826666	
			Tổng số	29.000	290.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 25/08/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013338910

Ngày cấp: 13/08/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố số 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P501 - CT8C Khu B, Khu đô thị mới Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội